TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **1597**/2026/QĐST-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 123/2026/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V; Địa chỉ trụ sở: Số H đường L, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Bảo M, ông Trương Nhật T, bà Nguyễn Thị Ánh D; Địa chỉ: Tầng A, số I đường C, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy uỷ quyền số 2876/2026/UQ-VPB ngày 01/01/2026).

Bị đơn: Bà Chung Thị Thùy T1, sinh năm 1979; Địa chỉ: Số A đường B, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về công nợ: Các đương sự cùng thống nhất bà Chung Thị Thùy T1 còn nợ Ngân hàng TMCP V theo Hợp đồng cho vay số LD2326802194 ngày 25/9/2023 là 697.588.087 đồng, trong đó nợ gốc là 342.116.845 đồng và nợ lãi là 355.471.242 đồng; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 27/9/2021 (số hợp đồng LN2109284386410) là 53.407.323 đồng, trong đó nợ gốc là 14.705.130 đồng và nợ lãi là 38.702.193 đồng. Tổng số tiền tạm tính đến ngày

07/4/2026 là 750.995.410 đồng (bảy trăm năm mươi triệu đồng, chín trăm chín mươi lăm nghìn, bốn trăm mười đồng).

b) Về trách nhiệm và phương thức trả nợ:

Bà Chung Thị Thùy T1 có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền 750.995.410 đồng (bảy trăm năm mươi triệu đồng, chín trăm chín mươi lăm nghìn, bốn trăm mười đồng) chậm nhất vào ngày 30/5/2026.

Kể từ ngày 08/4/2026 cho đến khi thanh toán xong, bà T1 còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả của số tiền chưa thanh toán, theo mức lãi suất quá hạn mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng.

c) Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn về việc rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với đối với khoản nợ của Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 23/12/2022 (số hợp đồng BCCL196093001).

d) Về án phí:

- Bà Chung Thị Thùy T1 tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 17.019.908 đồng (mười bảy triệu, không trăm mười chín nghìn, chín trăm lẻ tám đồng).

- Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V toàn bộ tiền tạm ứng án phí là 14.582.844 (mười bốn triệu, năm trăm tám mươi hai nghìn, tám trăm bốn mươi bốn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0056813 ngày 31/12/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 9, TP.HCM;
- THADS TP.Hồ Chí Minh;
- Lưu VP, hồ sơ (Thành)

THẨM PHÁN

Đinh Thị Hương